

Bài toán 02: CHỨNG MINH BA VEC TƠ ĐỒNG PHẪNG VÀ BỐN ĐIỂM ĐỒNG PHẪNG.

Phương pháp:

Để chứng minh ba vec tơ $\vec{a}, \vec{b}, \vec{c}$ đồng phẳng ta có thể thực hiện theo một trong các cách sau:

- Chứng minh giá của ba vec tơ $\vec{a}, \vec{b}, \vec{c}$ cùng song song với một mặt phẳng.
- Phân tích $\vec{c} = m\vec{a} + n\vec{b}$ trong đó \vec{a}, \vec{b} là hai vec tơ không cùng phương.

Để chứng minh bốn điểm A, B, C, D đồng phẳng ta có thể chứng minh ba vec tơ $\vec{AB}, \vec{AC}, \vec{AD}$ đồng phẳng. Ngoài ra có thể sử dụng kết quả quen thuộc sau:

Điều kiện cần và đủ để điểm $D \in (ABC)$ là với mọi điểm O bất kì ta có

$$\vec{OD} = x\vec{OA} + y\vec{OB} + z\vec{OC} \text{ trong đó } x + y + z = 1.$$

Các ví dụ

Ví dụ 1. Cho tứ diện $ABCD$, các điểm M, N lần lượt là trung điểm của AB, CD . Gọi P, Q lần lượt là các điểm thỏa mãn $\vec{PA} = k\vec{PD}$, $\vec{QB} = k\vec{QC}$ ($k \neq 1$). Chứng minh M, N, P, Q đồng phẳng.

Lời giải.

$$\text{Ta có } \vec{PA} = k\vec{PD} \Rightarrow \vec{MA} - \vec{MP} = k(\vec{MD} - \vec{MP})$$

$$\Leftrightarrow \vec{MP} = \frac{\vec{MA} - k\vec{MD}}{1 - k}.$$

$$\text{Tương tự } \vec{QB} = k\vec{QC} \Rightarrow \vec{MQ} = \frac{\vec{MA} - k\vec{MC}}{1 - k}$$

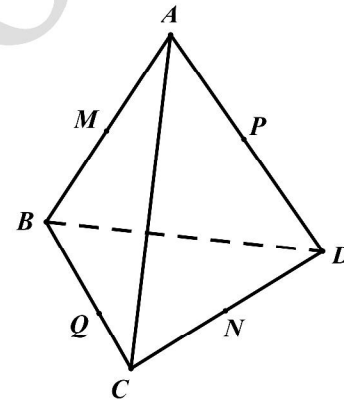
$$\text{Suy ra } \vec{MP} + \vec{MQ} = \frac{\vec{MA} - k\vec{MD} + \vec{MB} - k\vec{MC}}{1 - k}$$

$$= \frac{k}{k-1}(\vec{MC} + \vec{MD}) \text{ (Do } \vec{MA} + \vec{MB} = \vec{0}\text{)}$$

Mặt khác N là trung điểm của CD nên

$$\vec{MC} + \vec{MD} = 2\vec{MN} \Rightarrow \vec{MP} + \vec{MQ} = \frac{2k}{k-1}\vec{MN} \text{ suy ra ba vec tơ } \vec{MP}, \vec{MQ}, \vec{MN} \text{ đồng}$$

phẳng, hay bốn điểm M, N, P, Q đồng phẳng.



Ví dụ 2. Cho tứ diện $ABCD$, các điểm M, N xác định bởi $\vec{MA} = x\vec{MC}$, $\vec{NB} = y\vec{ND}$ ($x, y \neq 1$). Tìm điều kiện giữa x và y để ba vec tơ $\vec{AB}, \vec{CD}, \vec{MN}$ đồng phẳng.

Lời giải.

Đặt $\vec{DA} = \vec{a}, \vec{DB} = \vec{b}, \vec{DC} = \vec{c}$ thì $\vec{a}, \vec{b}, \vec{c}$ không đồng phẳng.

$$\overline{MA} = x\overline{MC} \Rightarrow \overline{DA} - \overline{DM} = x(\overline{DC} - \overline{DM})$$

$$\Rightarrow \overline{DM} = \frac{\overline{DA} - x\overline{DC}}{1-x} = \frac{\vec{a} - x\vec{c}}{1-x} \quad (1).$$

$$\text{Lại có } \overline{NB} = y\overline{ND} \Rightarrow \overline{DN} = \frac{1}{1-y}\overline{DB} = \frac{1}{1-y}\vec{b} \quad (2)$$

Từ (1) và (2) suy ra

$$\overline{MN} = \overline{DN} - \overline{DM} = \frac{-1}{1-x}\vec{a} + \frac{1}{1-y}\vec{b} + \frac{x}{1-x}\vec{c}.$$

Ta có $\overline{AB} = \overline{DB} - \overline{DA} = \vec{b} - \vec{a}$, $\overline{CD} = -\vec{c}$; \overline{AB} và \overline{CD} là hai vec tơ không cùng phương nên $\overline{AB}, \overline{CD}, \overline{MN}$ đồng phẳng khi và chỉ khi $\overline{MN} = m\overline{AB} + n\overline{CD}$, tức là

$$\frac{-1}{1-x}\vec{a} + \frac{1}{1-y}\vec{b} + \frac{x}{1-x}\vec{c} = m(\vec{b} - \vec{a}) - n\vec{c}$$

$$\Leftrightarrow \left(m - \frac{1}{1-x}\right)\vec{a} + \left(\frac{1}{1-y} - m\right)\vec{b} + \left(n + \frac{x}{1-x}\right)\vec{c} = \vec{0} \Leftrightarrow \begin{cases} m = \frac{1}{1-x} \\ m = \frac{1}{1-y} \\ n = -\frac{x}{1-x} \end{cases} \Rightarrow x = y$$

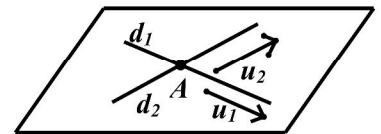
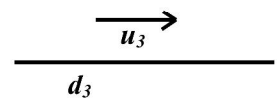
Vậy ba vec tơ $\overline{AB}, \overline{CD}, \overline{MN}$ đồng phẳng khi và chỉ khi $x = y$.

Lưu ý: Ta có thể sử dụng điều kiện đồng phẳng của ba vec tơ để xét vị trí tương đối của đường thẳng với mặt phẳng:

Cho ba đường thẳng d_1, d_2, d_3 lần lượt chứa ba vec tơ $\vec{u}_1, \vec{u}_2, \vec{u}_3$ trong đó d_1, d_2 cắt nhau và $d_3 \not\subset mp(d_1, d_2)$.

Khi đó:

- $d_3 \parallel (d_1, d_2) \Leftrightarrow \vec{u}_1, \vec{u}_2, \vec{u}_3$ là ba vec tơ đồng phẳng.
- $d_3 \cap mp(d_1, d_2) = M \Leftrightarrow \vec{u}_1, \vec{u}_2, \vec{u}_3$ là ba vec tơ không đồng phẳng



Ví dụ 3. Cho hình hộp $ABCD.A'B'C'D'$, M, N là các điểm

thỏa $\overline{MA} = -\frac{1}{4}\overline{MD}$, $\overline{NA'} = -\frac{2}{3}\overline{NC}$. Chứng minh $MN \parallel (BC'D)$.

Lời giải.

Đặt $\overrightarrow{BA} = \vec{a}, \overrightarrow{BB'} = \vec{b}, \overrightarrow{BC} = \vec{c}$ thì $\vec{a}, \vec{b}, \vec{c}$ là ba vec tơ không đồng phẳng và

$$\overrightarrow{BD} = \overrightarrow{BA} + \overrightarrow{AD} = \overrightarrow{BA} + \overrightarrow{BC} = \vec{a} + \vec{c}$$

$$\overrightarrow{BC'} = \vec{b} + \vec{c}, \overrightarrow{BA'} = \vec{a} + \vec{b}.$$

Ta có $\overrightarrow{MA} = -\frac{1}{4}\overrightarrow{MD} \Rightarrow \overrightarrow{BA} - \overrightarrow{BM} = -\frac{1}{4}(\overrightarrow{BD} - \overrightarrow{BM})$

$$\Rightarrow \frac{5}{4}\overrightarrow{BM} = \overrightarrow{BA} + \frac{1}{4}\overrightarrow{BD}$$

$$\Rightarrow \overrightarrow{BM} = \frac{4\overrightarrow{BA} + \overrightarrow{BD}}{5} = \frac{4\vec{a} + (\vec{a} + \vec{c})}{5} = \frac{5\vec{a} + \vec{c}}{5}.$$

Tương tự $\overrightarrow{BN} = \frac{3\vec{a} + 3\vec{b} + 2\vec{c}}{5},$

$$\overrightarrow{MN} = \overrightarrow{BN} - \overrightarrow{BM} = \frac{-2\vec{a} + 3\vec{b} + \vec{c}}{5} = -\frac{2}{5}(\vec{a} + \vec{c}) + \frac{3}{5}(\vec{b} + \vec{c}) = -\frac{2}{5}\overrightarrow{BD} + \frac{3}{5}\overrightarrow{BC'}$$

Suy ra $\overrightarrow{MN}, \overrightarrow{DB}, \overrightarrow{BC'}$ đồng phẳng mà $N \notin (BC'D) \Rightarrow MN \parallel (BC'D).$

Nhận xét: Có thể sử dụng phương pháp trên để chứng minh hai mặt phẳng song song.

Ví dụ 4. Cho lăng trụ tam giác $ABC.A'B'C'$. Gọi M, N lần lượt là trung điểm của AA', CC' và G là trọng tâm của tam giác $A'B'C'$. Chứng minh $(MGC') \parallel (AB'N).$

Lời giải.

Đặt $\overrightarrow{AA'} = \vec{a}, \overrightarrow{AB} = \vec{b}, \overrightarrow{AC} = \vec{c}$

Vì M, N lần lượt là trung điểm của AA', CC' nên

$$\overrightarrow{AM} = \frac{1}{2}\overrightarrow{AA'} = \frac{1}{2}\vec{a}, \quad \overrightarrow{AN} = \frac{1}{2}(\overrightarrow{AC} + \overrightarrow{AC'}) = \frac{1}{2}\vec{a} + \vec{b}$$

Vì G là trọng tâm của tam giác $A'B'C'$ nên

$$\overrightarrow{AG} = \frac{1}{3}(\overrightarrow{AA'} + \overrightarrow{AB'} + \overrightarrow{AC'}) = \vec{a} + \frac{1}{3}\vec{b} + \frac{1}{3}\vec{c}$$

Ta có

$$\overrightarrow{MG} = \overrightarrow{AG} - \overrightarrow{AM} = \frac{1}{2}\vec{a} + \frac{1}{3}\vec{b} + \frac{1}{3}\vec{c} \Rightarrow \overrightarrow{MG} = \frac{1}{2}\overrightarrow{AB'} + \frac{1}{3}\overrightarrow{AN} \text{ suy ra } \overrightarrow{MG}, \overrightarrow{AB'}, \overrightarrow{AN} \text{ đồng}$$

phẳng, Mặt khác $G \notin (AB'N) \Rightarrow MG \parallel (AB'N)$ (1)

Tương tự $\overrightarrow{MC'} = \overrightarrow{AC'} - \overrightarrow{AM} = \vec{a} + \vec{c} - \frac{1}{2}\vec{a} = \frac{1}{2}\vec{a} + \vec{c} = \overrightarrow{AN} \Rightarrow MC' \parallel (AB'N)$ (2).

Từ (1) và (2) suy ra $\begin{cases} MG \parallel (AB'N) \\ MC' \parallel (AB'N) \end{cases} \Rightarrow (MGC') \parallel (AB'N).$

